PHIẾU TRÌNH DUYỆT PHƯƠNG ÁN / BẢN VẼ

Số: ……. /DES-05-TSC Ngày …… tháng …… năm 20……

MÃ DỰ ÁN	KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ	SỐ HỒ SƠ	TRẠNG THÁI
[Mã dự án]	[Tên khách hàng]	[Mã/số hiệu]	[Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt]

1. Thông tin trình duyệt

Công trình		Gửi đến	
Bộ môn		Lần trình	
Người trình		Hạn phản hồi	

2. Hồ sơ trình

TT	Số hiệu	Tên bản vẽ / tài liệu	Phiên bản	Số tờ
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				

Nội dung cần duyệt / thay đổi so với lần trước

3. Kết quả duyệt

☐ Duyệt – triển khai ☐ Duyệt, sửa theo ý kiến dưới đây ☐ Không duyệt – trình lại

Ý kiến của bên duyệt

BÊN TRÌNH (TSC)
(Ký, ghi rõ họ tên, ngày)

BÊN DUYỆT
(Ký, ghi rõ họ tên, ngày)

PHỤ LỤC KIỂM SOÁT NGHIỆP VỤ – DES-05

Phụ lục dành cho nhân sự lập và kiểm tra hồ sơ. Điền các nội dung có áp dụng trước khi phát hành. Không thay thế yêu cầu hợp đồng hoặc quy trình kỹ thuật được duyệt.

Kiểm soát trình duyệt bản vẽ

STT	HẠNG MỤC KIỂM TRA	KẾT QUẢ / MÃ MINH CHỨNG	NGƯỜI XÁC NHẬN
1	Tên bản vẽ, mã, số lần sửa, lý do sửa	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
2	Danh mục bản vẽ liên quan và điểm xung đột	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
3	Kết luận: Duyệt / Duyệt có điều kiện / Trả lại	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
4	Ý kiến từng bộ môn và hạn xử lý	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
5	Lịch sử sửa đổi và người chấp thuận	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]

Tài liệu đính kèm: [Liệt kê mã bản vẽ, ảnh, biên bản, kết quả đo, phụ lục liên quan]

Ghi chú: Đây là bảng kiểm nội bộ. Các tiêu chí, trị số kỹ thuật và thẩm quyền phê duyệt phải căn cứ hồ sơ dự án, tiêu chuẩn áp dụng và hướng dẫn nhà sản xuất.

PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – DES-05

R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.

Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu: TCVN ISO 9001:2015 (kiểm soát thông tin dạng văn bản, mục 7.5); TCVN 5637:1991 (quản lý chất lượng trong xây dựng – khi có thi công)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ	MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG	KẾT QUẢ
Ghi đầy đủ số bản vẽ, phiên bản, bộ môn, hạng mục và thời gian phát hành	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Kiểm tra xung đột liên bộ môn; chỉ dùng bản đã được chấp thuận	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi mã/số và phiên bản bản vẽ, hạng mục, bộ môn	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ thuật thiết kế áp dụng theo loại công trình	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……